

SỰ RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN Ở TÂY ÂU
(1 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

Giúp HS hiểu :

– Khái niệm *tích lũy ban đầu*. Đó là quá trình chuẩn bị vốn (tư bản) và nhân công. Quá trình này được thực hiện bằng nhiều biện pháp : cướp bóc, buôn bán, tước đoạt của nông dân.

– Do có quá trình tích lũy ban đầu, nên ở châu Âu đã xuất hiện các hình thức kinh doanh tư bản chủ nghĩa trong các ngành thủ công nghiệp, thương nghiệp và nông nghiệp. Hai giai cấp mới được hình thành gắn với sự ra đời của chủ nghĩa tư bản.

2. Về tư tưởng, tình cảm

Giáo dục cho HS ý thức tôn trọng lao động, chống ách áp bức bóc lột của chủ nghĩa tư bản, bảo vệ quyền lợi cho người lao động.

3. Về kĩ năng

Rèn luyện cho HS khả năng phân tích các sự kiện, trên cơ sở đó biết khái quát, rút ra kết luận.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

– Phân tích cho HS hiểu khái niệm "tích lũy ban đầu", quan niệm về vốn (tư bản).

– Những biểu hiện của quan hệ sản xuất mới được hình thành trong lòng chế độ phong kiến trong các ngành sản xuất.

– Sự ra đời của hai giai cấp : *tư sản* và *vô sản* cùng với phương thức bóc lột mới.

2. Về phương pháp

Đây là bài khó, nên chú ý sử dụng phương pháp quy nạp, phân tích để HS hiểu bài.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY - HỌC

GV sưu tầm thêm tranh, ảnh về thời kì này ; có thể vẽ sơ đồ hình thành hai giai cấp : *tư sản* và *vô sản* thông qua quá trình tích lũy tư bản ban đầu và sự xuất hiện các hình thức sản xuất tư bản chủ nghĩa trong các ngành thủ công nghiệp, thương nghiệp, nông nghiệp.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài học

GV có thể tham khảo đoạn mở đầu trong SGK hoặc theo cách riêng của mình.

2. Tổ chức các hoạt động dạy và học

Mục 1. Tích lũy ban đầu của chủ nghĩa tư bản

Sự tích lũy ban đầu của chủ nghĩa tư bản là quá trình khởi đầu tạo ra hai yếu tố đầu tiên cho sự sản xuất, kinh doanh : tư bản và nhân công.

Ở phần này, GV cần cho HS nắm được những phương thức tạo ra hai yếu tố đó.

– *Tư bản (vốn)* : được tích lũy trong một thời gian dài, bằng nhiều con đường khác nhau :

+ Bằng sự phát triển buôn bán, tiền của đã tập trung trong tay một số người.

+ Việc tìm ra những vùng đất mới đã thúc đẩy quá trình xâm chiếm thuộc địa. Buôn bán ở thuộc địa, cướp bóc thuộc địa, buôn bán nô lệ da đen... đã tạo ra những khoản lợi nhuận khổng lồ.

– *Nhân công* :

Quá trình tích lũy nguyên thủy còn đòi hỏi lực lượng lao động làm thuê. Sự bản cùng hoá, sự tước đoạt tư liệu sản xuất của người lao động (nông dân, thợ thủ công) đã đáp ứng những đòi hỏi đó.

+ *Nông dân* vốn đã bị bản cùng hoá do gánh nặng của thuế má, do sự tàn phá của chiến tranh. Đến thời hậu kì trung đại, xuất hiện hiện tượng tước đoạt ruộng đất, đuổi nông dân ra khỏi vườn tược, nhà cửa, đồng ruộng của họ. Từ thế kỉ XVI, ở Anh có phong trào "rào đất cướp ruộng", biến ruộng đất thành đồng cỏ chăn cừu, sản xuất len dạ. Nông dân bị mất ruộng đất, chỉ còn con đường làm thuê, bán sức lao động cho những ông chủ giàu có.

+ *Thợ thủ công* : Ở thành thị, nhiều thợ thủ công do rủi ro, do vay nặng lãi, thuế khoá... đã mất tư liệu sản xuất, phải đi làm thuê. Quá trình tích luỹ tư bản diễn ra bằng nhiều phương thức, thủ đoạn rất dã man, tàn bạo mà nạn nhân chính của nó là nông dân châu Âu và người dân ở các vùng đất thực dân. GV cần sử dụng các phương pháp trình bày sinh động (tường thuật, miêu tả) để tái hiện quá trình lịch sử trên.

Mục 2. Sự ra đời chủ nghĩa tư bản ở Tây Âu

Phần này đề cập đến sự xuất hiện hình thức kinh doanh tư bản chủ nghĩa (quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa) trong các lĩnh vực : thủ công nghiệp, nông nghiệp và thương mại.

– Từ đầu thế kỉ XVI, ở châu Âu đã xuất hiện các công trường thủ công. Tuy vẫn sản xuất bằng phương pháp thủ công nhưng so với các xưởng thủ công của phường hội, công trường thủ công có ba điểm khác biệt :

+ Quy mô sản xuất lớn hơn (từ 200 đến 300 người).

+ Chuyên môn hoá lao động : Khác với phường hội, một người thợ hoặc một nhóm thợ không sản xuất trọn vẹn một sản phẩm mà chỉ làm một khâu trong quá trình tạo ra sản phẩm.

+ Không còn quan hệ thợ cả – thợ bạn – thợ học nghề. Trong các công trường thủ công, quan hệ giữa người chỉ huy sản xuất với người lao động là quan hệ chủ – thợ. Toàn bộ nhà xưởng, công cụ, nguyên liệu là của chủ. Công nhân chỉ là người làm thuê ăn lương.

– Trong nông nghiệp, đã xuất hiện những trang trại lớn. Nông dân không có ruộng đất, làm công ăn lương cho người chủ trang trại.

– Trong thương mại, các thương hội trung đại được thay thế bằng các công ti thương mại có vai trò kinh tế to lớn trên một địa bàn rộng. Từ đó, xuất hiện tầng lớp đại phú thương hết sức giàu có. Đó là những nhà tư bản thương mại.

(Đến đây, GV có thể gợi ý để HS liên hệ với các hoạt động kinh tế thời kì trung đại : đóng kín trong các lãnh địa).

Như vậy, đã xuất hiện các hình thức chính của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa. Cùng với hiện tượng mới mẻ, quan trọng đó, những giai cấp mới ra đời trong lòng xã hội phong kiến châu Âu. Những thương nhân hay thợ cả phường hội giàu có đã trở thành nhà buôn lớn, chủ ngân hàng hay chủ các công trường thủ công. Những người đó hợp thành giai cấp tư sản. Họ nắm trong tay nhiều

tiền bạc, của cải, chỉ huy nền sản xuất mới, tiến bộ. Họ bị giai cấp phong kiến chèn ép, kìm hãm. Họ căm thù chế độ phong kiến và sẽ là lực lượng lãnh đạo cách mạng tư sản chống chế độ phong kiến lỗi thời.

Những người làm thuê trong các công trường thủ công, trong các trang trại hợp thành giai cấp vô sản. Cùng với sự phát triển của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, giai cấp vô sản ngày càng đông đảo. Họ bị giai cấp tư sản bóc lột, nhưng còn chịu nhiều đau khổ hơn dưới ách phong kiến. Họ sẽ đi theo giai cấp tư sản chống lại "kẻ thù của kẻ thù mình".

3. Sơ kết bài

GV khái quát lại những ý rất cơ bản của bài ; giải thích thêm cho HS hiểu các khái niệm khó trong bài (tích lũy ban đầu, những biểu hiện của sự xuất hiện quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, sự ra đời của các giai cấp tư sản và vô sản ...).

– Phần bài tập, cho HS chuẩn bị trả lời câu hỏi : "Tại sao chủ nghĩa tư bản ra đời ở Tây Âu ?".

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

SỰ TÍCH LŨY BAN ĐẦU CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN

Sự phát triển của nền kinh tế hàng hoá là điều kiện cơ bản để dẫn đến sự ra đời của chủ nghĩa tư bản, nhưng chỉ có nền kinh tế hàng hoá thối thì chưa đủ. Muốn có quan hệ tư bản chủ nghĩa, thì cần phải có một quá trình chuẩn bị gọi là quá trình tích lũy ban đầu.

Như vậy, quá trình tích lũy ban đầu là quá trình tập trung vốn vào tay một số ít người và cũng là quá trình tước đoạt tư liệu sản xuất của quần chúng lao động mà chủ yếu là nông dân nhằm biến họ thành những người làm thuê.

Quá trình tích lũy ban đầu đó được thực hiện bằng nhiều biện pháp như cướp ruộng đất của nông dân, tăng thuế, ban hành quốc trái v.v..., trong đó có hai biện pháp trắng trợn nhất, tàn bạo nhất, được Mác đặc biệt chú ý là phong trào "rào đất" ở Anh và việc cướp bóc thuộc địa.

Lúc bấy giờ do sự phát triển nhanh chóng của nghề dệt len dạ, nhu cầu về lông cừu ngày càng nhiều và giá lông cừu cũng tăng vọt. Vì vậy, "biển đồng ruộng thành bãi chăn cừu" đã trở thành khẩu hiệu của các chúa phong kiến.

Trong khi đó, "vào cuối thế kỉ XIV, chế độ nông nô ở Anh đã thực sự không còn nữa. Bấy giờ tuyệt đại đa số dân cư, và trong thế kỉ XV thì lại càng nhiều hơn – là những công dân tự do, có kinh tế độc lập, mặc dù quyền sở hữu của họ có thể bị che đậy dưới những chiêu bài phong kiến nào chăng nữa". Bọn chúa đất đã khoanh những vùng rộng lớn, trong đó không những chỉ có ruộng đất của chúng mà còn có cả ruộng đất, nhà cửa của nông dân và đất hoang mà mọi người cùng được sử dụng.

Bị mất ruộng đất, nhà cửa, phần đông nông dân trở thành những người lang thang, những kẻ xin ăn ; thậm chí thành kẻ cướp. Để biến những người vô sản này thành những người làm thuê cho các chủ xưởng, các nước Tây Âu đều ban hành những đạo luật chống những người đi lang thang, trong đó những đạo luật về vấn đề này ở Anh cũng tương đối tiêu biểu.

Một biện pháp cực kì tàn bạo khác là việc cướp bóc tài nguyên, kể cả bản thân con người, ở những vùng mới phát hiện. Sau các cuộc phát kiến lớn về địa lí, các nước Tây Âu đã đua nhau đi chiếm thuộc địa và thị trường buôn bán ở châu Mĩ, châu Phi và châu Á. Kết quả là : *"Việc tìm thấy những vùng có mỏ vàng và mỏ bạc ở châu Mĩ, việc tuyệt diệt người bản xứ bắt họ đi làm nô lệ và chôn vùi họ trong các hầm mỏ, việc bắt đầu đi chinh phục và cướp bóc miền Đông Ấn, việc biến châu Phi thành khu cấm để sẵn bắt buôn bán người da đen – đó là buổi bình minh của thời đại sản xuất tư bản chủ nghĩa. Những quá trình thơ mộng ấy là những yếu tố chủ yếu của sự tích lũy ban đầu"*.

Trong hai biện pháp ấy, biện pháp thứ nhất đem lại kết quả chủ yếu là tạo nên tầng lớp vô sản đông đảo phải làm thuê cho các nhà tư bản, còn kết quả chủ yếu của biện pháp thứ hai là tích lũy tiền vốn một cách nhanh chóng. C.Mác viết :

"Những kho tàng trực tiếp chiếm đoạt được ở ngoài châu Âu bằng cướp bóc, nô dịch người địa phương, giết người cướp của... được đôn về chính quốc và trở thành tư bản ở đó".

Như vậy, bằng bất cứ biện pháp nào, quá trình tích lũy ban đầu cũng *"được thực hiện với một sự phá phách tàn nhẫn nhất và dưới sự thúc đẩy của những dục vọng thấp hèn nhất, bẩn thỉu nhất, nhỏ nhen nhất và đáng ghét nhất"*. Do đó, nếu tiền (theo lời của Ô-giê) ra đời với một vết máu ở trên má "thì tư bản mới ra đời lại có máu và bùn như rỉ ra ở tất cả các lỗ chân lông, từ đầu đến chân".

(Theo Lương Ninh. *Lịch sử thế giới trung đại*, T.II,
Giáo trình Đại học, NXB Giáo dục, H., 1976)